TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **211**/2024/HS-PT

Ngày: 25/11/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lưu Thị Thu Hường.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Đình Triết

2. Ông Văn Công Dần

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Vũ Văn Hoàng – Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 225/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Lê Thiện P phạm tội "Cướp tài sản", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 293/2024/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Họ và tên: **LÊ THIỆN P**, sinh ngày 05 tháng 4 năm 1987, tại: Tỉnh Đắk Lắk. Nơi thường trú: Thôn A, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Văn N, sinh năm 1954, Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1960. Bị cáo có vợ là bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1989 (Đã ly hôn) và có một người con sinh năm 2013, hiện sinh sống tại tổ dân phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

-Ngày 22/5/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 04 năm tù giam về tội: Cướp tài sản theo bản án số 130/2008/HSST. Ngày 21/4/2011 chấp hành xong án phạt tù.

-Ngày 28/9/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù giam về tội: Trộm cắp tài sản theo bản án số 178/2015/HSST. Ngày 20/9/2016 chấp hành xong án phạt tù.

-Ngày 16/9/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù giam về tội: Trộm cắp tài sản theo bản án số 246/2019/HSST. Ngày 04/02/2021 chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam từ ngày 01 tháng 6 năm 2024 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 29/5/2024, Lê Thiện P mang theo 01 vật cầm tay kiểu dáng giống roi chích điện, bên trên có in chữ màu trắng "980000K VOLT 928 TYPE Direct-current ultrahigh voltage MADE IN USA", vỏ bằng nhựa màu đen, kích thước (16x4,5x2,5)cm và điều khiển chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh, biển số 43H8 – 5443, đi đến quán nhậu "Mẹ L1" tại địa chỉ đường tỉnh lộ 8 thuộc tổ dân phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk của bà Lê Thị H1 thì trời mưa nên P vào quán nhậu "Mẹ L1" để trú mưa. Tại đây, P thấy bà Lê Thị H1 đang dọn dẹp đồ trong khu vực bếp một mình, nhìn thấy trên cổ có đeo 01 sợi dây chuyền bằng vàng, loại vàng 14K (vàng 610), trọng lượng 1.035 chỉ, loại dây có các mắt xích hình tròn nối xen kẽ với các hình trụ, thì P nảy sinh ý định chiếm đoạt sợi dây chuyền. Lúc này, P lấy roi chích điện và mở nguồn lên rồi tiến đến áp sát người bà H1 thì bà H1 la lớn lên thì P dùng roi chích điện chích liên tục vào người làm bà H1 ngã xuống đất (Không bị thương tích) rồi nhanh chóng giật sợi dây chuyền của bà H1 đeo trên cổ, bỏ chạy ra ngoài lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh, biển số 43H8 – 5443 tẩu thoát. Sau đó, P đến tiệm V, địa chỉ: H Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk bán sợi dây chuyền vừa chiếm đoạt được cho chị Hoàng Thị Á được số tiền là 4.500.000 đồng. Đến ngày 31/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra triệu tập P làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 129 ngày 11/6/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, kết luận: 01 dây chuyền bằng vàng, loại vàng 14K (vàng 610), trọng lượng 1.035 chỉ, loại dây có các mắt xích hình tròn nối xen kẽ với các hình trụ, đã qua sử dụng (Tài sản chưa thu hồi được) tại thời điểm ngày 29/5/2024, trị giá: 4.626.000đồng.

Tại Kết luận giám định số 1847 ngày 15/8/2024, của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

Mẫu vật 1: 01 Vật cầm tay kiểu dáng giống roi chích điện, bên trên có in chữ màu trắng "980000K VOLT 928 TYPE Direct-current ultrahigh voltage MADE IN

USA", vỏ bằng nhựa màu đen, kích thước (16x4,5x2,5)cm; Phần tay cầm có 01 nút bật màu đỏ và 01 nút bật màu đen; Phần đầu phía bên trên có hai núm bằng kim loại, màu trắng là phương tiện có tính năng, tác dụng tương tự như dùi cui điện.

Mẫu vật 2: 01 (Một) Vật cầm tay kiểu dáng giống súng bắn điện, vỏ bằng nhựa màu đen, kích thước (18x4x3)cm; Phần tay cầm có 01 nút ấn tròn và 01 nút gạt vuông đều màu đen; Phần phía trước đầu thân súng lắp 01 bộ phân có thể tháo rời, vỏ bằng nhựa màu đen, kích thước (4x3x3)cm có 02 sợi dây màu đen được nối với 02 vật hình trụ tròn bằng kim loại, có kim nhọn, màu đồng là phương tiện có tính năng, tác dụng tương tự như súng bắn điện.

Mẫu vật 3: 01 (Một) Vật giống bộ phận lắp súng bắn điện, phía dưới có ký hiệu "KT", có khớp nối, vỏ bằng nhựa màu đen, kích thước (5x4x3)cm, mặt trước màu vàng là đạn dùng cho các loại súng bắn điện và sử dụng được cho mẫu vật 2. (Đã bắn thực nghiệm)

Mẫu vật 4: 01 (Một) Bình kim loại hình trụ tròn, cao 15cm, đường kính 3,5cm, màu xanh, bên trên có in chữ màu trắng "American style NATO super-paralisant" có in hình ngôi sao màu trắng, bên ngoài có vòng tròn màu đỏ; Phần nắp bằng nhựa màu đen, có phần nắp bấm và ống xịt làm bằng nhựa màu đỏ là bình xịt có tính năng, tác dụng tương tự như phương tiện xịt hơi cay.

Các mẫu vật nêu trên hiện tại còn sử dụng được và thuộc công cụ hỗ trợ (Không phải vũ khí hay đồ chơi nguy hiểm)

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 293/2024/HS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, đã quyết định:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Thiện P 11 (Mười một) năm tù về tội *"Cướp tài sản"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/6/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/10/2024, bị cáo Lê Thiện P có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện cơ bản đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại điện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi, hậu quả của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thiện P về tội "*Cướp tài sản*" theo quy định tại

điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên mức hình phạt 11 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm số 293/2024/HS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và xử phạt bị cáo mức án 10 năm tù.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo Lê Thiện P tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài bằng con đường bất chính nên vào ngày 29/5/2024, tại địa chỉ: Tổ dân phố I, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Lê Thiện P đã sử dụng roi chích điện, chích điện liên tục vào người bà Lê Thị H1 làm bà H1 ngã xuống đất để cướp tài sản là 01 dây chuyền bằng vàng, loại vàng 14K (vàng 610), trọng lượng 1,035 chỉ trị giá: 4.626.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Thiện P về tội: “Cướp tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Thiện P, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù. Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử và chấp hành án về tội chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân, thể hiện ý thức cải tạo kém. Mức hình phạt 11 năm tù đối với bị cáo Lê Thiện P mặc dù có nghiêm khắc nhưng cần thiết đối với người không chịu tu dưỡng, làm ăn lương thiện, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Lê Thiện P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thiện P. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 293/2024/HS-ST ngày 26/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Thiện P 11 (Mười một) năm tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 01/6/2024.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Thiện P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp B;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hường